TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**
Số: 23/2018/QĐST-DS	*Châu Thành, ngày 18 tháng 4 năm 2018.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 10 tháng 4 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 42/2018/TLST-DS ngày 23 tháng 3 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Kiều H. Địa chỉ: ấp 1, xã T, huyện T, tỉnh Long An.

Bị đơn: Bà Phạm Thị Phương T.
Ông Lê Văn T.
Cùng địa chỉ: ấp 1, xã T, huyện T, tỉnh Long An.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về số nợ vốn mua bán: Bà Phạm Thị Phương T còn nợ bà Nguyễn Thị Kiều H số tiền vốn mua bán là 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng).

- Về thời gian và phương thức thanh toán nợ: Chậm nhất vào ngày 10 tháng 6 năm 2018 bà Phạm Thị Phương T có trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Thị Kiều H số tiền vốn mua bán là 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng).

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hằng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Ngày 10/4/2018 bà H đã rút một phần yêu cầu khởi kiện về việc "tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản" đối với ông Lê Văn T; với lý do bà H chỉ yêu cầu bà T trả nợ vốn mua bán cho bà H và bà H không yêu cầu ông T cùng liên đới trả cho bà

H; việc rút một phần yêu cầu khởi kiện của đương sự là tự nguyện nên Tòa án chấp nhận, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự;

Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện về việc "tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản" của bà H đối với ông T. Các đương sự có quyền khởi kiện lại vụ án .theo quy định của pháp luật.

- Về án phí:

Các bên đương sự thỏa thuận bà T phải chịu 1.250.000 đồng (một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Bà H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho bà H 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) số tiền tạm ứng án phí mà bà H đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002117 ngày 22 tháng 3 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành tỉnh Long An.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Nguyễn Bảo Trí